

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 199/2021/HSST

Ngày: 14/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh Thảo;

Bà Nguyễn Thị Hạnh.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Minh Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND thành phố Thanh Hoá tham gia phiên toà:

Ông Đào Thanh Hải Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 220/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 215/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Xuân H, sinh năm 1982; Tại Thanh Hóa; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 12/12; Con ông Hoàng Sỹ Đ (đã chết); và bà Hoàng Thị T; có vợ: Nguyễn Thị Thu H2 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2019. Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: 1. Bùi Văn T - Sinh năm 1986

Địa chỉ: Thị trấn T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

2. Trần Thị H - Sinh năm 1989

Địa chỉ: xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về hoạt động mua bán dâm tại Khách sạn Đ ở số Q, phường Đ, thành phố T, 23 giờ 30 phút, ngày 06/01/2021 Công an Thành phố Thanh Hóa phối hợp với Công an phường Đông Vệ, thành

phố Thanh Hóa tiến hành kiểm tra khách sạn Đ có sự tham gia của chủ cơ sở kinh doanh khách sạn là Hoàng Xuân H, phát hiện tại phòng 305 (tầng 3) của Khách sạn có 01 đôi nam nữ đang thực hiện hành vi mua bán dâm, gái bán dâm là Trần Thị H sinh năm 1989 trú tại xã Q, huyện Q, khách mua dâm là Bùi Văn T sinh năm 1986 trú tại thị trấn T, huyện Q, tổ công tác đã lập biên bản đưa H cùng các đối tượng liên quan về trụ sở Công an thành phố Thanh Hóa làm việc.

Tại bản cáo trạng số 114/CTr-VKS ngày 15/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hoá truy tố bị cáo Hoàng Xuân H về tội “Chứa mại dâm” theo qui định tại khoản 1 Điều 327 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 327; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS năm 2015 sửa đổi năm 2017; đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Hoàng Xuân H từ 18 (Mười tám) tháng đến 21 (Hai mươi một) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng đến 42 tháng.

Về vật chứng: áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng và 03 bao cao su chưa qua sử dụng.

Tịch thu của bị cáo số tiền 350.000 đồng để sung nộp ngân sách nhà nước.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo không có ý kiến bào chữa. Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên; kiểm sát viên; Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, một lần nữa bị cáo Hoàng Xuân H thừa nhận: Khách sạn Đ do Hoàng Xuân H thuê lại của ông Phạm Văn L (sinh năm 1959, trú tại phường Đ, thành phố T vào tháng 6 năm 2020) dùng vào mục đích kinh doanh.

Khoảng 23 giờ, ngày 06 tháng 01 năm 2021, Bùi Văn T đã đến khách sạn Đ hỏi mua dâm, do muốn có tiền cho thuê phòng nên sau khi thỏa thuận giá cả với Tiền 350.000 đồng trong đó bao gồm cả tiền phòng và tiền trả gái bán dâm, bị cáo đã gọi Trần Thị H (là gái bán dâm) đến bán dâm cho Bùi Văn T tại phòng số

305 (tầng 3) khách sạn Đ. Khi H và Tiên đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị phát hiện và đưa về trụ sở Công an thành phố làm việc.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Xuân H có đủ dấu hiệu cấu thành tội “Chứa mại dâm”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 327 của BLHS năm 2015 sửa đổi năm 2017.

[3]. Về tính chất vụ án: Tệ nạn mại dâm là một trong những tệ nạn xã hội ảnh hưởng đến trật tự công cộng, ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục của dân tộc đạo đức, nếp sống văn minh, sức khỏe con người, là nguyên nhân gây lan truyền các bệnh xã hội như bệnh hoa liễu, giang mai, HIV/AIDS vì vậy cần xử lý nghiêm.

[4]. Về nhân thân và trách nhiệm hình sự của bị cáo: Chỉ vì hám lợi nên bị cáo H đã cho khách mua bán dâm tại nhà nghỉ của mình quản lý điều hành, Hành vi nêu trên của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, xâm phạm đạo đức xã hội, xâm phạm thuần phong mỹ tục và nếp sống văn minh xã hội chủ nghĩa, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, Ngày 06/3/2021 bị cáo đã cung cấp thông tin về tội phạm cho công an huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa do vậy công an huyện Ngọc Lặc tỉnh Thanh Hóa đã khởi tố được vụ án Trộm cắp tài sản và khởi tố bị can đối với đối tượng thực hiện trộm cắp. Bị cáo có bố là người có công được nhà nước tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến, nên áp dụng điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Với tính chất vụ án là nghiêm trọng lẽ ra phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhưng xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1; khoản 2 Điều 51 BLHS nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng khoản 1,2,5 Điều 65 BLHS để bị cáo lao động cải tạo tại địa phương nơi cư trú dưới sự giám sát của chính quyền địa phương, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật XHCN mà yên tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[5]. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật TTHS. Đối với 01 bao cao su đã qua sử dụng và 03 cao su chưa qua sử dụng và vật không có giá trị nên thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 350.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu của bị cáo số tiền 350.000 đồng để sung nộp ngân sách nhà nước.

Hiện vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hoá.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 327; điểm s,t khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65, Điều 47 BLHS; khoản 1, khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật TTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Xuân H phạm tội “Chứa mại dâm”.

Xử phạt: Hoàng Xuân H 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Hoàng Thắng, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án HS.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng và 03 bao cao su chưa qua sử dụng.

Tịch thu của bị cáo số tiền 350.000 đồng để sung nộp ngân sách nhà nước.

(Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, theo biên bản giao nhận vật chứng số 159/THA ngày 14/5/2021 giữa Công an thành phố Thanh Hóa với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án khoản tiền án phí HSST theo quy định tại Điều 7, Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP Thanh Hóa;
- Công an TP Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Thị Nguyệt